

Số: 89/2023/QĐCNTTLH

Kỳ Anh, ngày 22 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị **Trần Thị K** và anh **Lê Văn B**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 08 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, giải quyết tranh chấp người nuôi dưỡng con chung của chị **Trần Thị K**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 09 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Trần Thị K**; sinh ngày: 20/10/1983

Chỗ ở hiện nay: **Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.**

Người bị kiện: Anh **Lê Văn B**; sinh ngày: 14/01/1981

Chỗ ở hiện nay: **Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 09 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 09 năm 2023, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị: Chị **Trần Thị K** và anh **Lê Văn B**

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị **Trần Thị K** và anh **Lê Văn B** có

03 con chung là cháu: **Lê Thị Thu T**; sinh ngày 13 tháng 01 năm 2003, **Lê Thị Quỳnh N**; sinh ngày 02 tháng 09 năm 2011 và **Lê Mạnh C**; sinh ngày 06 tháng 06 năm 2016

Giao con chung **Lê Thị Quỳnh N** cho chị **Trần Thị K** được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con của Tòa án.

Giao con chung **Lê Mạnh C** cho anh **Lê Văn B** được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con của Tòa án. Chị **Trần Thị K** và anh **Lê Văn B** không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung **Lê Thị Quỳnh N** và **Lê Mạnh C**.

Con chung **Lê Thị Thu T** đã đủ tuổi trưởng thành, ở với ai là quyền con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị **Trần Thị K** và anh **Lê Văn B** có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cấm và cản trở

Về tài sản chung: Chị **Trần Thị K** và anh **Lê Văn B** không yêu cầu phân chia.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- VKS ND huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS ND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoàng

